

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành thiết kế mẫu các loại công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng chính phủ: số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 Phê duyệt Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính Phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2018/NQ-HDND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng đối với dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 173/SNN-KH ngày 01/10/2018 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này thiết kế mẫu các loại công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh (kèm theo bản vẽ thiết kế và thuyết minh thiết kế, dự toán), gồm:

1. Bê tông hóa công trình giao thông.
2. Kiên cố hóa kênh mương nội đồng.

3. Nhà văn hóa thôn, gồm: Nhà rông, nhà sàn truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, hội trường sinh hoạt văn hóa của đồng bào người kinh (Riêng đối với nhà rông, nhà truyền thống cho các dân tộc trên địa bàn tỉnh không ban hành thiết kế mẫu chung, đơn vị thực hiện theo kiến trúc, bản sắc văn hóa của từng dân

tộc: tính toán cụ thể về khối lượng thực hiện, xây dựng dự toán cho phù hợp để làm cơ sở thực hiện theo quy định).

4. Khu thể thao thôn, xã (*sân bóng đá, bóng chuyền...*).

5. Lớp học mầm non được xây ở các thôn (*điểm trường lẻ của thôn*).

6. Lớp học bậc tiểu học (*bao gồm nhà vệ sinh*) được xây dựng ở các thôn (*điểm trường lẻ của thôn*),

7. Giếng nước sinh hoạt (*giếng đào*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội theo nhiệm vụ được phân công chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định.

2. Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình để tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế các thiết kế mẫu, dự toán mẫu đã được ban hành tại Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh về Đề án cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020 và Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh về ban hành thiết kế mẫu các loại công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020.

2. Đối với các dự án đang triển khai thực hiện áp dụng thiết kế mẫu, dự toán mẫu theo quy định tại Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán của dự án thì áp dụng thiết kế mẫu, dự toán mẫu theo quy định tại Quyết định này.

3. Đối với các dự án đang triển khai thực hiện áp dụng thiết kế mẫu, dự toán mẫu theo quy định tại Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh và đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng thiết kế mẫu, dự toán mẫu đã được phê duyệt đến khi hoàn thành dự án.

Điều 4. Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp